

Bản án số: 18 /2018/HS-ST
Ngày: 12-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đăng Khoa

Bà Nguyễn Thị Ngọc Kiều

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Yên Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Lê Tú Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm: 1988 tại An Giang; Nơi ĐKKHKT: Khóm Đ, phường M, Thành phố L, tỉnh A; Nơi cư trú: không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: không rõ họ tên. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M; tiền án: Ngày 18/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Chấp hành án tại Trại giam Kênh 5 thuộc xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang đến ngày 10/6/2018 chấp hành xong; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 14/8/2013, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” và “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 31/3/2015, Lý chấp hành xong; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2018 cho đến nay

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1947 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, TT A, huyện C, tỉnh A

- *Người làm chứng:*

1/-Trần Thị B, sinh năm 1952 (vắng mặt)

2/-Nguyễn Xuân N , sinh năm 1988 (vắng mặt)

3/-Trương Hiền T, sinh năm 2001 (vắng mặt)

4/-Trương Thị Cẩm L, sinh năm: 1966

Cùng nơi cư trú: Ấp H, TT A, huyện C, An Giang.

5/ Đồng Văn Phương V, sinh năm: 1994

Nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện C, An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/7/2018, Nguyễn Văn L đi bộ từ công viên huyện C, mang theo 01 cây vít, để trong túi quần, đến khu vực chợ A để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nhà của ông Nguyễn Thanh T thuộc tổ 22, ấp H, thị trấn C, huyện C, tỉnh A, Lý phát hiện cửa rào và cửa chính chỉ khép hờ, không khóa. Lý lén lút mở cửa rào và cửa chính đi vào trong nhà của ông Tịnh tìm tài sản lấy trộm. Khi vào đến nhà bếp, thấy ông T và vợ là bà Trần Thị B đang ngủ, L lén lút lấy trộm 01 quần tây màu đen, trong túi quần có 2.733.000 đồng, trên quần có mang dây thắt lưng, 01 áo sơ mi ngắn tay màu sọc trắng đen, máng trên đầu giá võng và tiếp tục tìm tài sản khác để lấy trộm, thì anh Nguyễn Xuân N (con ông T), thấy L đang cầm trên tay bộ quần áo của ông T . Anh N tri hô “ăn trộm, ăn trộm” thì L ném bỏ bộ quần áo cách vị trí ban đầu 03 mét và bỏ chạy. Anh N tri hô và cùng với anh Đồng Văn Phương V , Trương Hiền T truy đuổi, đến khu vực công viên huyện C thì anh Nam, V, T bắt được L .

Ngày 13/7/2018, Nguyễn Văn L bị khởi tố điều tra.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận hành vi của mình phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

- Bị hại ông Nguyễn Thanh T và những người làm chứng bà Trần Thị B , anh Nguyễn Xuân N, anh Trương Hiền T , bà Trương Thị Cẩm L thống nhất với nội dung vụ án nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: Bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà ông Nguyễn Thanh T lấy trộm 01 (một) quần tây nam, 01 (một) áo sơ mi nam, 01 (một) dây thắt lưng nam, trị giá 380.000 đồng và số tiền 2.733.000 đồng.

Tổng tài sản mà L chiếm đoạt là 3.113.000 đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Vật chứng thu giữ: 01 (một) quần tây nam màu đen, 01 (một) áo sơ mi nam ngắn tay, sọc trắng đen, 01 (một) dây thắt lưng nam và tiền Việt Nam 2.733.000 đồng (đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Thanh T); 01 (một) nón kết màu đen, trên nón có số 79, 01 (một) cây vít Pake dài 19,5cm.

**** Căn cứ Kết luận định giá số 56/KL.HĐ ngày 13/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, kết luận:***

- 01 (một) quần tây nam màu đen, đã qua sử dụng trị giá: 200.000 đồng x 75% = 150.000 đồng.
- 01 (một) áo sơ mi nam ngắn tay, sọc trắng đen, đã qua sử dụng trị giá: 150.000 đồng x 70% = 105.000 đồng.
- 01 (một) dây thắt lưng nam, đã qua sử dụng trị giá: 250.000 đồng x 50% = 125.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là: 380.000 đồng

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không có ý kiến hay khiếu nại gì về việc định giá tài sản đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSCT-HS ngày 18/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử bị cáo L mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 10/7/2018

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công quỹ 01 (một) nón kết màu đen, trên nón có số 79, 01 (một) cây vít Pake dài 19,5cm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, không có ý kiến tranh tụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin được xử nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L đã thừa nhận đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà ông Nguyễn Thanh T lấy trộm 01 (một) quần tây nam, 01 (một) áo sơ mi nam, 01 (một) dây thắt lưng nam, trị giá 380.000 đồng và số tiền 2.733.000 đồng. Tổng tài sản mà L chiếm đoạt là 3.113.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy tài sản của công dân luôn được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, không ai có quyền chiếm đoạt của người khác một cách bất hợp pháp. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức và hiểu rằng trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ việc lười biếng lao động muốn có tiền tiêu xài đã cố ý dần thân vào con đường phạm tội. Từ việc đánh giá toàn diện các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản kết luận về việc định giá tài sản tang vật số: 56/KL.HĐ ngày 13/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, lời khai của bị cáo, những người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử đánh giá hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng cho người dân trong việc quản lý tài sản của mình và đời tư danh dự uy tín của người khác nên cần xử lý nghiêm.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải giúp cho công tác điều tra được tiến hành thuận lợi; bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 18/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 10/6/2018 chấp hành xong. Sau khi chấp hành xong bản án đáng lẽ bị cáo phải đã thấy và nhận thức được những sai phạm của mình, khi trở về địa phương bị cáo phải tự cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, với 01 tiền án chưa được xóa án tích mà nay bị cáo

lại tiếp tục tái phạm, tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản điều đó chứng minh cho ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi của bị cáo và cần cách ly bị cáo với đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định nhằm tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xử lý tang, vật chứng trong vụ án: Theo quyết định chuyển vật chứng số 15/QĐ-VKSCT-HS ngày 18/9/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, hiện đang giữ:

01 (một) nón kết màu đen, trên nón có số 79, 01 (một) cây vít Pake dài 19,5cm. Đây là dụng cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy

[7] Trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Thanh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Án phí sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định tại Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01(một) năm 06(sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/7/2018
3. Về tang vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón kết màu đen, trên nón có số 79, 01 (một) cây vít Pake dài 19,5cm.

4. Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn L , người bị hại ông Nguyễn Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (12/10/2018).

6. Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Viện kiểm sát tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV, THA – TAND tỉnh AG;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Mỹ Dung